TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 27-01-2021
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

Ông Nguyễn Văn Bé

Bà Trang Thị Cẩm Nhuần

Thư ký phiên tòa: Bà Sơn Thị Hoa Lan - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 37/2020/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2020, về tranh chấp ly hôn, nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Kim H**, sinh năm 1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Cây G, xã TNg, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở hiện nay: Cây G, xã TNg, huyện Tiểu Cần, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Nh**, sinh năm 1983 (vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: Ấp Cây G, xã TNg, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/9/2020, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Trần Kim H trình bày: Vào năm 2003, chị và anh Nguyễn Văn Nh xác lập quan hệ vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 10/7/2005, hiện con chung đang sống với chị H.

Tài sản chung, nợ chung: không có.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu, đời sống vợ chồng hạnh phúc. Nhưng đến năm 2016, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên bất hòa không thể sống chung, nên chị H về nhà cha mẹ ruột ở Tam Bình, Vĩnh Long sống và ly thân với anh Nh từ năm 2016 cho đến nay.

Nay, chị Trần Kim H yêu cầu:

Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn Nh.

Về tài sản, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con chung: Yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh Nh, không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Nh vắng mặt không có lý do, nên không có lời trình bày tại hồ sơ.

Tại bản tự khai ngày 13/10/2020, cháu Nguyễn Thị Huỳnh Nh trình bày: Nếu cha mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng sống chung với mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Do chị Trần Kim H có đơn xin xét xử vắng mặt và anh Nguyễn Văn Nh vắng mặt không có lý do, nên Tòa án căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H và anh Nh.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Kim H và anh Nguyễn Văn Nh xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc và có với nhau có 01 con chung là thể hiện một gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, hạnh phúc của anh chị không bền vững là do anh, chị bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên cải vả, nên chị H bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống, không còn quan tâm gì với nhau. Xét thấy tình nghĩa vợ chồng của anh Nh và chị H thiếu tình yêu thương, sự quan tâm, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, từ đó có cơ sở chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh Nh là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Huỳnh Nh cho chị H nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của cháu Như muốn được sống chung với chị H, anh Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị H không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Kim H khai không có, nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35, 39, 147, 228, 273, 280 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Kim H;

Về hôn nhân: Cho chị Trần Kim H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Nh.

Về con chung: Tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 10/7/2005 cho chị Trần Kim H nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của cháu Như muốn được sống chung với chị H anh Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002937, ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, nên chị H không phải nộp nữa.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Long